

Bản án số: 81/2020/HS-ST  
Ngày 24/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Huỳnh Bình

- Ông Nguyễn Ngọc Anh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Quý B, sinh ngày 15 tháng 11 năm 1987 (tên gọi khác: không), tại Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quý H (còn sống) và bà Nguyễn Thị D (còn sống); chung sống như vợ chồng với Lương Thị Thúy H (không đăng ký kết hôn) và có 02 (hai) con sinh năm 2019 và 2020; tiền án: Ngày 21/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” tại Bản án số 27/2007/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, ngày 12/8/2020 bị cáo nộp án phí số tiền 50.000 đồng theo Quyết định thi hành án số 1112 ngày 12/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; tiền sự: không; (Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, có mặt).

\* Người làm chứng:

- Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Ấp 1, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Tổ 2, Ấp 3, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Dịp Thanh T, sinh năm 2000

Nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/4/2020, Lê Quý B cùng với Nguyễn Hoàng K và Dịp Thanh T đến nhà Nguyễn Văn Đ chơi. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, thấy Võ Văn C, sinh năm 1991, địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai cũng đến chơi nhà Đ, biết C biết nơi mua ma túy nên B đưa cho C 2.000.000 đồng để C đi mua ma túy đá giúp cho B thì C đồng ý. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, C quay lại nhà Đ giao cho B 01 bịch ma túy đá rồi bỏ đi. B lấy một phần ma túy ra sử dụng, phần còn lại B cất trong người. Thấy B sử dụng ma túy, Đ, T, K đến sử dụng ma túy cùng B. Sau đó, Đ, T, K ngủ tại phòng của Đ, B sang phòng bên cạnh ngủ. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/4/2020, Công an xã H kiểm tra hành chính, sợ bị phát hiện ma túy trên người, B mang bịch ma túy còn lại vào phòng của Đ và cất giấu dưới chiếu. Đ, T và K vẫn đang ngủ nên không biết sự việc B vào cất giấu ma túy. Tiến hành kiểm tra trong phòng ngủ mà Đ, T và K đang ngủ, Công an xã H phát hiện 01 bịch nilong chứa tinh thể màu trắng được giấu dưới chiếu. Lê Quý B khai nhận, bịch nilong chứa tinh thể màu trắng nêu trên là bịch ma túy đá của B, do B cất giấu dưới chiếu.

Công an xã Hiếu Liêm tiến hành niêm phong bịch nilong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đồng thời lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật thu giữ: 01 bịch nilon có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 745/KLGD-PC09 ngày 22/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,0745gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra cũng như quá trình xét xử, bị cáo không có ý kiến gì về Bản kết luận giám định của Công an tỉnh Đồng Nai.

Đối với Nguyễn Văn Đ, Dịp Thanh T và Nguyễn Hoàng K sử dụng ma túy cùng với Lê Quý B nhưng không biết B còn cất giấu một phần ma túy nên **không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự**. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ, T, K.

Đối tượng tên Võ Minh C, sinh năm 1991, địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai mà B nhờ đi mua ma túy hiện không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với C, chỉ có lời khai của B nên chưa có căn cứ khởi tố C. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Cáo trạng số 75/CT-VKSVC ngày 31/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Quý B về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo mức án tù 2 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo về nuôi hai con nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào 15 giờ 00 phút ngày 14/4/2020, Công an xã H, huyện V, tỉnh Đồng Nai bắt quả tang Lê Quý B giấu ma túy trong phòng ngủ nhà anh Nguyễn Văn Đ.

Tại Kết luận giám định số 745/KLGD-PC09 ngày 22/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,0745gam, loại Methamphetamine.

Bị cáo đã cất giấu trái phép chất ma túy có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng các loại chất cấm của Nhà nước. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: ngày 21/4/2007 Lê Quý B bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tuyên phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” tại Bản án số 27/2007/HSST, bị cáo đã chấp hành

xong hình phạt tù, ngày 12/8/2020 bị cáo nộp án phí số tiền 50.000 đồng theo Quyết định thi hành án số 1112 ngày 12/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo nộp tiền án phí sau ngày phạm tội mới (ngày 13/4/2020) nên được xác định là tái phạm, thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, phù hợp với hướng dẫn tại Mục I.7 của Công văn 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về việc thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tổ tụng hành chính: “...Điều 70 của Bộ luật Hình sự quy định về các điều kiện đương nhiên được xóa án tích, trong đó có điều kiện: người bị kết án nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách của án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án. Như vậy, Bộ luật Hình sự không quy định trường hợp loại trừ việc người bị kết án chưa chấp xong hành hình phạt bổ sung và các quyết định khác của bản án với bất kỳ lý do gì. Hơn nữa, pháp luật thi hành án dân sự quy định nhiều phương thức thi hành để người phải thi hành án có quyền lựa chọn như: tự nguyện thi hành, thỏa thuận thi hành án hoặc nhờ thân nhân nộp thay.

Do vậy, trường hợp người bị kết án (sau này là bị can, bị cáo trong một vụ án mới) không nhận được thông báo và quyết định thi hành án của Cơ quan thi hành án dân sự nên chưa thi hành hình phạt bổ sung, chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và các quyết định khác của bản án là chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và các quyết định khác của bản án. Trong trường hợp này, người bị kết án không đương nhiên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự”.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Cần tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định trọng lượng 4,0223gam được niêm phong (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Nguyễn Văn Đ, Dịp Thanh T và Nguyễn Hoàng K sử dụng ma túy cùng với Lê Quý B nhưng không biết B còn cất giấu một phần ma túy nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đ, T, K. Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ, T, K là đúng quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng Võ Minh C Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu chưa làm việc được nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với C. Kiến nghị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ **điểm c khoản 1 Điều 249**; Điều 38, Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quý B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Bị cáo Lê Quý B 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ để chấp hành án.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có trọng lượng 4,0223gam được niêm phong (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Quý B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hồng Nhung**